

Số: 04 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực
trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và công dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật;

Căn cứ Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 0544/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết và ký phê duyệt 22 thủ tục hành chính về lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, gồm:

1. Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật.



2. Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật.
3. Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật.
4. Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.
5. Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.
6. Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón.
7. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón.
8. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón.
9. Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón.
10. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu.
11. Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.
12. Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng.
13. Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.
14. Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ.
15. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.
16. Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc.
17. Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.
18. Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.
19. Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng.
20. Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng.
21. Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng).
22. Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu,

khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền: Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến ngày 01 tháng 3 năm 2027. Trường hợp trước thời điểm trên, các quy định của pháp luật có liên quan đến nội dung ủy quyền này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 3. Quy trình thực hiện thủ tục hành chính được ủy quyền phải tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật, quy chế một cửa, một cửa liên thông của tỉnh; đảm bảo việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng hạn, đúng thành phần hồ sơ, không phát sinh thêm yêu cầu, điều kiện ngoài quy định.

Điều 4. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc được giao; báo cáo định kỳ hằng tháng, quý hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả phê duyệt thủ tục hành chính trong phạm vi được giao.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Các phòng: TH, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT (Đg-05b).

CHỦ TỊCH



Tạ Anh Tuấn